TÒA ÁN NHÂN DÂN **TP. BUÔN MA THUỘT** **TỈNH ĐĂK LĂK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 359/2023/HS-ST
Ngày: 27 – 11 – 2023

NHÂN DA
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐĂK LĂK

- ***T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Vĩ

Các Hội thẩm nhân dân:1.Ông Hoàng Văn Mầm
2.Ông Phan Đức Lý

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Quỳnh- Thư ký Tòa án nhân dân T phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đăk Lăk.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột:*** Bà Lê Thị PH Thảo- Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân T phố Buôn Ma Thuột xét xử sơ thẩm C khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số363/2023/TLST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:363/2023/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Võ Đình A -Giới tính: Nam;Tên gọi khác: Không.Sinh ngày 02 tháng 6 năm 1968, tại: Tỉnh Đắk Lắk;Quốc tịch: Việt Nam;Dân tộc: Kinh;Tôn giáo: Không.Nghề nghiệp: Không;Trình độ học vấn: 04/12.Nơi thường trú: số 135/1, đường M, phường T, T phố B, tỉnh Đắk Lắk.Nơi ở hiện tại: không có nơi ở nhất định;Tiền án, tiền sự: Không.

Con ông: Võ C (không rõ năm sinh), Con bà: Nguyễn Thị B (không rõ năm sinh); bị cáo có vợ: Nguyễn Thị Thanh Hường(Đã ly hôn) và 01 người con, sinh năm: 2009.

Ngày 16/8/2023, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra C an T phố Buôn Ma Thuột khởi tố về tội Trộm cắp tài sản, quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam tại Nhà tạm giữ C an T phố Buôn Ma Thuột.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

-**Bị hại**: Bà Lê Thị Thái H- sinh năm:1996(Vắng mặt).

Địa chỉ: 181 N, phường T, T phố B, tỉnh Đắk Lắk.

-Ông Nguyễn Văn T- sinh năm: 1967(Vắng mặt).

Địa chỉ: 161 N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

-Bà Bùi Thị Mai T- sinh năm: 1976(Vắng mặt).

Địa chỉ: 153/3 P, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Người có quyền và nghĩa vụ liên quan: Ông Cao Tiến C- sinh năm: 1985(Vắng mặt)

Địa chỉ: 158 L, phường T, Thành phố B, tỉnh Đắk Lắk

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Đình A, sinh năm 1968, là người nghiện chất ma túy, không có nơi ở. Trong khoảng thời gian từ ngày 08/8/2023 đến ngày 14/8/2023, trên địa bàn T phố Buôn Ma Thuột, Võ Đình A đã thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản của người khác, cụ thể:

Vụ thứ nhất: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 08/8/2023, Võ Đình A đi bộ một mình trên đường Nguyễn Thị Định, T phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk, khi đi đến khu vực trước cửa hàng tạp hóa của chị Lê Thị Thái H, sinh năm 1996, địa chỉ: Số 181, đường N, phường T, thành phố B, tinh Đắk Lắk, Võ Đình A thấy 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, màu đỏ, biển kiểm soát 47B1-844.91 của chị Lê Thị Thái H đang dựng chân chống nghiêng trên vỉa hè, có cắm trên ổ khóa điện của xe. Thấy vậy, Võ Đình A đi bộ đến dùng tay phải cầm chìa, mở khóa xe và nổ máy điều khiển xe môtô biển kiểm soát 47B1-844.91 tẩu thoát. Sau đó, Võ Đình A sử dụng chiếc xe trên làm pH tiện đi lại. Đến ngày 11/8/2023, Võ Đình A điều khiển chiếc xe mô tô biển kiểm soát 47B1-844.91 đến tiệm sửa xe Út Yamaha của A Cao Tiến C, sinh năm 1985, ở địa chỉ: Số 158, đường L, phường T, thành phố, tỉnh Đắk Lắk gặp và cầm cố chiếc xe trên cho A C được số tiền 2.000.000 đồng rồi tiêu xài hết số tiền này.

Tại Bản kết luận định giá số 154 ngày 21/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự T phố Buôn Ma Thuột, kết luận: 01 chiếc xe mô hiệu Honda, loại Lead, màu đỏ, biển số: 47B1-844.91 số máy: JF45E0344364, số khung: RLHJF4504DY165799, đã qua sử dụng, trị giá: 8.000.000 đồng.

Vụ thứ hai: Khoảng 01 giờ ngày 13/8/2023, Võ Đình A đi bộ một mình trên đường Phan Bội Châu, T phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk, khi đi đến khu vực trước Nhà tang lễ tỉnh Đắk Lắk, ở địa chỉ: Số 422, đường P, phường T, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk, Võ Đình A thấy 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, màu nâu, biển kiểm soát 47B2-241.44, của A Nguyễn Văn T, sinh năm 1967, trú tại Số 161, đường N, phường T, Thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đang dựng trên vỉa hè, cắm chìa trên ổ khóa điện của xe, Võ Đình A đi bộ đến dùng tay phải cầm chìa, mở khóa xe và nổ máy điều khiển

xe môtô biển kiểm soát 47B2-241.44 tẩu thoát. Sau đó, Võ Đình A sử dụng chiếc xe trên làm pH tiện đi lại.

Tại Bản kết luận định giá số 154 ngày 21/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự T phố Buôn Ma Thuột, kết luận: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Dream, màu nâu, biển số 47B2-24144, số máy: 100ME0278339, số khung: C100M0278339, đã qua sử dụng, trị giá: 9.000.000 đồng.

Vụ thứ ba: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 14/8/2023, bị can Võ Đình A đi bộ trên đường Phan Chu Trinh, T phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk, khi đi đến khu vực trước ngôi nhà đang xây dựng của chị Bùi Thị Mai T, sinh năm 1976, địa chỉ: Số 153/3 P, phường T, Thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, thấy 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu đỏ, biển kiểm soát 47B2-906.24, của chị Bùi Thị Mai T đang dựng chân chống nghiêng sát lề đường, chìa khóa cắm trên ổ khóa điện của xe, Võ Đình A đi bộ ra đứng ở đầu hẻm 153 P, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk quan sát, thấy không có người trông coi. Võ Đình A đi bộ đến dùng tay phải cầm chìa, mở khóa xe và nổ máy điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 47B2-906.24 tẩu thoát. Sau đó, Võ Đình A dừng xe mở cốp xe kiểm tra thì thấy bên trong có 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 47022596 do cấp Phòng Cảnh sát giao thông C an tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 24/01/2022 và 01 giấy phép lái xe mô tô số K560822 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 06/4/2003 đều mang tên Bùi Thị Mai T và 01 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AP 915195 do Ủy ban nhân dân T phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 13/11/2009 mang tên Thái Thị H, sinh năm 1931, trú tại: Số 153/3, đường Phan Chu Trinh, phường Thắng Lợi, T phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk (là mẹ ruột của chị Bùi Thị Mai T). Đến 18 giờ cùng ngày, Võ Đình A điều khiển chiếc xe mô tô biển kiểm soát 47B2-906.24 nêu trên đến tiệm sửa xe Út Yamaha của A Cao Tiến C gặp và cầm cố chiếc xe trên cho A C được số tiền 15.000.000 đồng, rồi đưa cho C 01 giấy chứng nhận đăng ký xe và 01 giấy phép lái xe đều mang tên Bùi Thị Mai T. Sau đó, Võ Đình A cho C số tiền 500.000 đồng và chuộc lại chiếc xe mô tô hiệu Honda Lead, biển kiểm soát 47B1-844.91 với tiền 2.000.000 đồng. Sau đó, A mang theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên Thái Thị H, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, biển kiểm soát 47B1-844.91 đến khu vực đường Nguyễn Cơ Thạch, phường T Nhất, T phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk ngủ lại. Số tiền cầm cố xe mô tô, Võ Đình A đã tiêu xài hết.

Tại Bản kết luận định giá số 152 ngày 17/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự T phố Buôn Ma Thuột, kết luận: 01 chiếc xe mô tô

nhãn hiệu Honda, số loại Vision, màu đỏ, biển số 47B2-906.24, số máy: JK03E0062945, số khung: RLHJK0301MY056787, đã qua sử dụng, trị giá: 26.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 355/CT-VKS TPBMT ngày 01 tháng 11 năm 2023, Viện Kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột đã quyết định truy tố ra trước Toà án nhân dân T phố Buôn Ma Thuột, để xét xử đối với bị cáo Võ Đình A về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị:

Tuyên bố: Bị cáo Võ Đình A phạm tội "Trộm cắp tài sản"

Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt: Võ Đình A từ: 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, tạm giữ ngày 16/08/2023.

*Các biện pháp tư pháp:Căn cứ Điều 46 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm c Khoản 2 và Điểm a Khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

-Đối với ông Cao Tiến C đã có hành vi kinh doA hàng hóa, dịch vụ thuộc ngành, nghề đầu tư kinh doA có điều kiện mà không có giấy phép kinh doA theo quy định; Nhận cầm cố tài sản thuộc sở hữu của người khác nhưng không có giấy ủy quyền hợp lệ của người đó cho người mang tài sản đi cầm cố và hoạt động kinh doA ngành, nghề đầu tư, kinh doA có điều kiện về an ninh, trật tự khi chưa được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự; C an T phố Buôn Ma Thuột đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính hình thức phạt tiền với số tiền là 12.500.000 đồng đối với ông Cao Tiến C theo quy định tại Điểm a Khoản 3 Điều 6 Nghị định 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động tH mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân T phố Buôn Ma Thuột ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Cao Tiến C theo quy định tại Điểm a Khoản 3 và Điểm a Khoản 4 Điều 12 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy, chữa cháy; cứu nạn, cứu hộ; phòng, chống bạo lực gia đình.

-Đối với ông Cao Tiến C đã có hành vi cầm cố chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, biển số 47B1-84491 và chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, biển số 47B2-906.24, ông Cao Tiến C khai nhận không biết những tài sản trên do Võ Đình A trộm cắp mà có, vì vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra C an T phố Buôn Ma Thuột không đề cập xử lý đối với ông Cao Tiến C là phù hợp.

Đề nghị truy thu của bị cáo Võ Đình A số tiền 2.000.000 đồng và số tiền 14.580.000 đồng để sung ngân sách nhà nước.

*Về xử lý vật chứng: Chấp nhận Ngày 13/10/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra C an T phố Buôn Ma Thuột đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 315, quyết định trả:

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Lead, màu đỏ, biển số: 47B1-844.91, số máy: JF45E0344364, số khung: RLHJF4504DY165799, đã qua sử dụng, cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Lê Thị Thái H là phù hợp.

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Dream, màu nâu, biển số 47B2-24144, số máy: 100ME0278339, số khung: C100M0278339, đã qua sử dụng, cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Nguyễn Văn T là phù hợp.

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Vision, màu đỏ, biển số 47B2-906.24, số máy: JK03E0062945, số khung: RLHJK0301MY056787, đã qua sử dụng; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 47022596 do cấp Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 24/01/2022 và 01 giấy phép lái xe mô tô số K560822 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 06/4/2003 đều mang tên Bùi Thị Mai T cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Bùi Thị Mai T là phù hợp.

- 01 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AP 915195 do Ủy ban nhân dân T phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 13/11/2009 mang tên Thái Thị H cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Thái Thị H là phù hợp.

Về trách nhiệm dân sự:

- Bà Lê Thị Thái H đã nhận lại tài sản là chiếc xe mô tô biển số 47B1-844.91, chị H không có yêu cầu gì khác là phù hợp.

- Ông Nguyễn Văn T đã nhận lại tài sản là chiếc xe mô tô biển số 47B2-241.44, ông T không có yêu cầu gì khác là phù hợp.

- Bà Bùi Thị Mai T đã nhận lại tài sản là chiếc xe mô tô biển số 47B2-906.24, bà T không có yêu cầu gì khác là phù hợp.

- Ông Cao Tiến C không yêu cầu bị cáo Võ Đình A bồi thường số tiền 14.580.000 đồng và không có yêu cầu gì khác là phù hợp.

Tại phiên toà hôm nay bị cáo Võ Đình A không tranh luận gì thêm thừa nhận hành vi phạm tội của mình đã gây ra đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng một mức án nhẹ nhất vì bị cáo đã ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trA tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Tp. Buôn Ma Thuột, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột; Kiểm sát viên trong qúa trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm, diễn biến hành vi bị cáo đã thực hiện, phù hợp với toàn bộ vật chứng đã thu được …Như vậy, có đủ căn cứ kết luận: Do ý thức coi thường pháp luật, coi thường quyền sở hữu tài sản của người khác nên từ ngày 08/8/2023 đến ngày 14/8/2023, bị cáo Võ Đình A đã trộm cắp tài sản trên địa bàn T phố Buôn Ma Thuột, cụ thể: tài sản của bà Lê Thị Thái H, 01 xe mô tô biển số 47B1 - 844.91, trị giá 8.000.000 đồng; tài sản của ông Nguyễn Văn T, 01 xe mô tô biển số 47B2 - 241.44, trị giá 9.000.000 đồng; tài sản của bà Bùi Thị Mai T, 01 xe mô tô biển số 47B2 - 906.24, trị giá 26.000.000 đồng. Tổng tài sản bị cáo Võ Đình A trộm cắp trị giá: 43.000.000 đồng.

Bị cáo Võ Đình A đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm"

Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo T khẩn khai báo với hành vi phạm tội của mình. Phạm tội gây thiệt hại không lớn. Do đó cần xem xét để áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là phạm tội 02 lần trở lên.

Hành vi phạm tội của bị cáo Võ Đình A là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người bị hại, là một trong những quyền về tài sản được pháp luật hình sự bảo vệ. Khi thực hiện hành vi bị cáo có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình; thế nhưng chỉ vì ham lợi bất chính không chịu lao động, không có thu nhập nhằm đáp ứng nhu cầu

cuộc sống của bản thân, mà bị cáo đã không tôn trọng pháp luật, coi thường quyền sở hữu tài sản của người khác, cố ý thực hiện hành vi trộm cắp tài sản gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do bị cáo gây ra. Do đó cần phải cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian như Viện kiểm sát đề nghị mới đủ tác dụng trừng trị, cải tạo, giáo dục bị cáo trở T C dân có ích cho xã hội; đồng thời đủ sức răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

[3]. Các biện pháp tư pháp:Căn cứ Điều 46 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm c Khoản 2 và Điểm a Khoản 3 Điều 106; Điều 585, Điều 589 Bộ luật tố tụng hình sự:

-Đối với ông Cao Tiến C đã có hành vi kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thuộc ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện mà không có giấy phép kinh doanh theo quy định; Nhận cầm cố tài sản thuộc sở hữu của người khác nhưng không có giấy ủy quyền hợp lệ của người đó cho người mang tài sản đi cầm cố và hoạt động kinh doanh ngành, nghề đầu tư, kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự khi chưa được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự; Công an Thành phố Buôn Ma Thuột đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính hình thức phạt tiền với số tiền là 12.500.000 đồng đối với ông Cao Tiến C theo quy định tại Điểm a Khoản 3 Điều 6 Nghị định 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động tH mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Buôn Ma Thuột ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Cao Tiến C theo quy định tại Điểm a Khoản 3 và Điểm a Khoản 4 Điều 12 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy, chữa cháy; cứu nạn, cứu hộ; phòng, chống bạo lực gia đình.

-Đối với ông Cao Tiến C đã có hành vi cầm cố chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, biển số 47B1-84491 và chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, biển số 47B2-906.24, ông Cao Tiến C khai nhận không biết những tài sản trên do Võ Đình A trộm cắp mà có, vì vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Buôn Ma Thuột không đề cập xử lý đối với ông Cao Tiến C là phù hợp.

Đề nghị truy thu của bị cáo Võ Đình A số tiền 2.000.000 đồng và số tiền 14.580.000 đồng để sung ngân sách nhà nước là phù hợp.

*Về Xử lý vật chứng: Chấp nhận Ngày 13/10/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Buôn Ma Thuột đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 315, quyết định trả:

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Lead, màu đỏ, biển số: 47B1-844.91, số máy: JF45E0344364, số khung: RLHJF4504DY165799, đã qua sử dụng, cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Lê Thị Thái H là phù hợp.

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Dream, màu nâu, biển số 47B2-24144, số máy: 100ME0278339, số khung: C100M0278339, đã qua sử dụng, cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Nguyễn Văn T là phù hợp.

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Vision, màu đỏ, biển số 47B2-906.24, số máy: JK03E0062945, số khung: RLHJK0301MY056787, đã qua sử dụng; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 47022596 do cấp Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 24/01/2022 và 01 giấy phép lái xe mô tô số K560822 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 06/4/2003 đều mang tên Bùi Thị Mai T cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Bùi Thị Mai T là phù hợp.

- 01 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AP 915195 do Ủy ban nhân dân T phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 13/11/2009 mang tên Thái Thị H cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Thái Thị H là phù hợp.

Về trách nhiệm dân sự:

- Bà Lê Thị Thái H đã nhận lại tài sản là chiếc xe mô tô biển số 47B1-844.91, bà H không có yêu cầu gì khác là phù hợp.

- Ông Nguyễn Văn T đã nhận lại tài sản là chiếc xe mô tô biển số 47B2-241.44, ông T không có yêu cầu gì khác là phù hợp.

- Bà Bùi Thị Mai T đã nhận lại tài sản là chiếc xe mô tô biển số 47B2-906.24, bà T không có yêu cầu gì khác là phù hợp.

- Ông Cao Tiến C không yêu cầu bị cáo Võ Đình A bồi thường số tiền 14.580.000 đồng và không có yêu cầu gì khác là phù hợp.

[4]. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21, Điều 22 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn,giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Võ Đình A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1.Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h,s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015.

***Tuyên bố*:** Bị cáo Võ Đình A phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Võ Đình A:02(Hai) năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, tạm giữ ngày 16/08/2023.

*Các biện pháp tư pháp:Căn cứ Điều 46 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm c Khoản 2 và Điểm a Khoản 3 Điều 106, Điều 585, Điều 589 Bộ luật tố tụng hình sự:

-Truy thu của bị cáo Võ Đình A số tiền 2.000.000 đồng và số tiền 14.580.000 đồng để sung ngân sách nhà nước.

Chấp nhận ngày 13/10/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Buôn Ma Thuột đã ra Quyết định trả:

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Lead, màu đỏ, biển số: 47B1-844.91, số máy: JF45E0344364, số khung: RLHJF4504DY165799, đã qua sử dụng, cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Lê Thị Thái H là phù hợp.

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Dream, màu nâu, biển số 47B2-24144, số máy: 100ME0278339, số khung: C100M0278339, đã qua sử dụng, cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Nguyễn Văn T là phù hợp.

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Vision, màu đỏ, biển số 47B2-906.24, số máy: JK03E0062945, số khung: RLHJK0301MY056787, đã qua sử dụng; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 47022596 do cấp Phòng Cảnh sát giao thông C an tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 24/01/2022 và 01 giấy phép lái xe mô tô số K560822 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 06/4/2003 đều mang tên Bùi Thị Mai T cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Bùi Thị Mai T là phù hợp.

- 01 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AP 915195 do Ủy ban nhân dân T phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 13/11/2009 mang tên Thái Thị H cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Thái Thị H là phù hợp.

*Về trách nhiệm dân sự:

- Bà Lê Thị Thái H đã nhận lại tài sản là chiếc xe mô tô biển số 47B1-844.91, bà H không có yêu cầu gì khác là phù hợp.

- Ông Nguyễn Văn T đã nhận lại tài sản là chiếc xe mô tô biển số 47B2-241.44, ông T không có yêu cầu gì khác là phù hợp.

- Bà Bùi Thị Mai T đã nhận lại tài sản là chiếc xe mô tô biển số 47B2-906.24, bà T không có yêu cầu gì khác là phù hợp.

- Ông Cao Tiến C không yêu cầu bị cáo Võ Đình A bồi thường số tiền 14.580.000 đồng và không có yêu cầu gì khác là phù hợp.

2.Về án phí: Bị cáo Võ Đình A phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3.Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án hợp lệ.

Nơi nhận:
- Vụ GĐKT 1 – TAND TC;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- C an Tp. Buôn Ma Thuột;
- Thi hành án phạt tù (để thi hành);
- Chi cục THADS Tp. Buôn Ma Thuột;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo, bị hại, các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Phạm văn Vĩ